

BÁO CÁO TỔNG HỢP THU CHI CÁC QUỸ THÁNG 3/2024

STT	Hoàn cảnh	Tồn đầu	Tổng thu		Tổng chi		Tồn cuối
			Thành viên chuyển	Kết chuyển từ quỹ khác/CT khác	Chi	Trích quỹ hỗ trợ các quỹ khác/CT khác	
	Quỹ NTCM	45,320,220	624,092	0	1,000,000	0	44,944,312
1	Ủng hộ quỹ NTCM	600,433,473	500,000				600,933,473
2	Lãi tiết kiệm	40,752,757	124,092				40,876,849
3	Phí ngân hàng & Phí quản lý tài khoản, phí sao kê	(605,000)					(605,000)
4	Garage sales ủng hộ quỹ NTCM	16,480,000					16,480,000
5	Các khoản thu chưa rõ nguồn/không ghi nội dung ủng hộ	21,831,279					21,831,279
6	NTCM Hỗ trợ hoàn cảnh CMTX (trích quỹ/kết chuyển)	(25,008,812)					(25,008,812)
7	NTCM Hỗ trợ hoàn cảnh CMKTX (trích quỹ/kết chuyển)	(40,088,000)			1,000,000	0	(41,088,000)
8	NTCM hỗ trợ các Chương trình (trích quỹ/kết chuyển)	2,496,523				0	2,496,523
9	NTCM hỗ trợ các NNMU (trích quỹ/kết chuyển)	0					0
10	NTCM hỗ trợ các Nôi cháo/quán cơm (trích quỹ/kết chuyển)	(59,354,000)				0	(59,354,000)
11	NTCM hỗ trợ quỹ Heartbank đầu tư tương lai (trích quỹ/kết chuyển)	0					0
12	NTCM hỗ trợ quỹ Mai táng từ thiện (trích quỹ/kết chuyển)	(1,900,000)				0	(1,900,000)
13	Phí DD (server 10 năm/tên miền/con dấu....)	(9,718,000)					(9,718,000)
14	Tài khoản tiết kiệm tổng 4 số tk trị giá 500 triệu	(500,000,000)					(500,000,000)

STT	Hoàn cảnh/Chương trình	Tồn đầu	Tổng thu		Tổng chi		Tồn cuối
			Thành viên chuyển	Quỹ NTCM hỗ trợ	Chi	K/C vào quỹ NTCM	
	Quỹ CMKTX	268,925,324	700,000	0	2,000,000	0	267,625,324
	CMKTX Hoàn Cảnh	47,653,000	0	0	2,000,000	0	45,653,000
1	Áo thun đồng phục NTCM	(17,647,000)					(17,647,000)
2	Anh Lò Văn Hanh CMTX 3 tháng	900,000					900,000
3	Anh Tuệ - Hà Tĩnh	1,000,000					1,000,000
4	Bé Lu Minh Khang mổ tim Hà Nội	22,100,000					22,100,000
5	Chuyến xe 0 đồng	14,000,000					14,000,000
6	Em Bàn Văn Chiến Mộc Châu Sơn La	17,500,000					17,500,000
7	Bé Hồng An Tiền Giang	5,800,000					5,800,000
8	Anh Thanh bệnh Phổi BV Phổi TW	1,000,000					1,000,000
9	Ngọc Anh Huế	1,300,000					1,300,000
10	Anh Việt Long An	(800,000)					(800,000)
11	Em Hồ Thị Như A Lưới Huế CMKTX & CMTX	500,000					500,000
12	Chị Lương Cẩm Xuyên Hà Tĩnh CMTX	2,000,000			2,000,000		0
	Chương trình hoạt động	100,417,013	0	0	0	0	100,417,013
1	Xe lăc hỗ trợ người khuyết tật	14,878,925					14,878,925
2	CT Đồng Âm TT chăm sóc Người Khuyết Tật - Thụy An Ba Vì Hà Nội	8,079,000					8,079,000
3	CT Giao Thừa Âm Hà Nội 2023	12,060,000					12,060,000
4	CT CMX BV Thận Hà Nội 2023	(500,000)					(500,000)
5	CT Tết Yêu Thương Nghệ An 2023	1,367,088					1,367,088
6	CT Khám bệnh nhân đạo đảo Lý Sơn Quảng Ngãi 2023	3,436,000					3,436,000
7	CT Tiệc nhỏ mái ấm Mây Ngàn Tây Ninh	7,443,000					7,443,000

8	CT Trung Thu Yang Mao Dak Lak 2023	3,100,000					3,100,000
9	CT Chuyển xe Nhân Ái - Huế	26,660,000					26,660,000
10	CT CMX BV Thân Hà Nội 2024	9,610,000					9,610,000
11	CT GTA Hà Nội 2024	4,050,000					4,050,000
12	CT GAT Hồ Chí Minh 2024	8,809,000					8,809,000
13	CT Tặng quà lớp học tình thương Hòa Hảo HCM	1,424,000					1,424,000
	NNMU	26,538,297	0	0	0	0	26,538,297
1	NNMU số 34 GĐ bà Huyệt Hàm Yên Tuyên Quang	18,200,000					18,200,000
2	NNMU số 37 tại ĐakLak	11,000,000					11,000,000
3	NNMU số 38 - Hai bà cháu Vũ Nghệ An	3,828,000					3,828,000
4	NNMU39 Gia đình bé Y Ghi Byã Krong Bong Dak Lak	618,056					618,056
5	NNMU40 hai cô Sâm Yên Định Thanh Hóa	(4,723,120)					(4,723,120)
6	NNMU41 Gia đình anh Vư chị Dính Krong Bong Dak Lak	(1,991,780)					(1,991,780)
7	NNMU42 GD A Sùng A Dơ Krông Bông Dak Lak	(498,859)					(498,859)
8	NNMU43 Gđ chị H Bianh Byã - Buôn Blak	(404,000)					(404,000)
9	NNMU44 Gia đình cô HNÁP BYA- Đăk Tuôr	510,000					510,000
	Nội cháo/Quán Cơm	10,800,000	700,000	0	0	0	11,500,000
1	Nội cháo Hà Nội	3,500,000					3,500,000
2	Quán cơm 2000 Sài Gòn	4,600,000	700,000				5,300,000
3	Quán cơm 2000 Cần Thơ	500,000					500,000
4	Nội Cháo Quảng Trị	1,500,000					1,500,000
5	Nội Cháo Cư Pui	200,000					200,000
6	Nội Cháo Hà Tĩnh	500,000					500,000
	Quỹ hỗ trợ trẻ em mồ côi do dịch covid - 19	83,517,014	0	0	0	0	83,517,014
1	Trẻ em mồ côi khó khăn vì Covid	83,517,014					83,517,014

STT	Hoàn cảnh	Tồn đầu	Tổng thu		Tổng chi		Tồn cuối
			Thành viên chuyển	Quỹ NTCM hỗ trợ hoặc K/C từ hoàn cảnh khác	Chi	K/C từ Hoàn cảnh khác/Trích quỹ MTTT hỗ trợ	
	Quỹ Mai Táng Từ Thiện	3,838,000	11,000,000	0	11,000,000	0	3,838,000
1	Quỹ Mai Táng Từ Thiện	1,038,000					1,038,000
2	Mai táng từ thiện ủng hộ nhóm MTTT của Chú Ba Oanh HCM	800,000					800,000
3	Mai táng từ thiện Em Trụ Đồng Nai	700,000					700,000
4	Mai táng từ thiện bà Đoàn Hà Tĩnh	100,000					100,000
5	Mai táng từ thiện bà Liên Hà Tĩnh	300,000					300,000
6	Mai táng từ thiện Em Sơn Hà Tĩnh	400,000					400,000
7	Mai táng từ thiện Thương A Lưới Huế	300,000					300,000
8	MTTT Chau Ho A Luoi Hue	200,000					200,000
9	MTTT Bác Lợi Huế	0	11,000,000		11,000,000		0

STT	Hoàn cảnh	Tồn đầu	Tổng thu		Tổng chi		Tồn cuối
			Thành viên chuyển	Quỹ Heartbank hỗ trợ/Kết chuyển HC trả vay vào quỹ heartbank	Chi	Trích quỹ Heartbank hỗ trợ/Kết chuyển vào quỹ NTCM	
	Heart bank	58,280,000	600,000	0	0	0	58,880,000
1	Quỹ Heart bank thành viên ủng hộ	7,180,000					7,180,000
2	Bichthuy_md vay Heartbank	2,800,000					2,800,000
3	Khải Hậu Giang trả vay HB	6,200,000					6,200,000
4	Xuongrong trả vay HB	5,000,000					5,000,000
5	Mai Trâm trả vay HB	5,000,000					5,000,000
6	Bác Trâm Ca mua heo giống HB	1,300,000					1,300,000
7	Anh Trương Văn Thân/C.Hường, Quảng Nam vay mở tiệm tạp hóa	3,900,000					3,900,000
8	Anh Đỗ Ngọc Tiên trả vay HB	2,000,000					2,000,000
9	Anh Trí Chì Nhiên vay HeartBank	3,000,000					3,000,000
10	Getdown_sky vay HeartBank	8,000,000					8,000,000
11	Anh Nguyễn Tấn Hiền vay HeartBank	400,000					400,000
12	Chị Yên - Sa Đéc vay Heartbank	500,000					500,000
13	Anh Ôn Đà Nẵng trả tiền vay Heart Bank	200,000					200,000
14	Cô Tư Tân Phú vay Heartbank	500,000					500,000
15	Chị Diệp & các cháu HCM cho vay Heartbank	1,500,000					1,500,000
16	Chị Nga quán cơm 2000HCM học phí con chị Nga	8,000,000					8,000,000
17	Hoaituong_xn vay	400,000					400,000
18	Đặng Khánh Huyền trả vay HB	2,400,000	600,000				3,000,000
	Heartbank Quỹ Đầu tư cho Tương lai	0	0	0	0	0	0
1	Thành viên ủng hộ	0					0

Quỹ NTCM	44,944,312
Quỹ CMKTX	267,625,324
Quỹ Mai Táng Từ Thiện	3,838,000
Quỹ Heart bank	58,880,000
Heartbank Quỹ Đầu tư cho Tương lai	0
4 sổ tiết kiệm	500,000,000
Tổng Quỹ NTCM	875,287,636